

ĐỀ ÁN

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

Trong những năm qua chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Nội vụ và phù hợp với sự thay đổi của Ngành theo từng giai đoạn phát triển của xã hội. Do đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch luôn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước lĩnh vực Văn hóa, Gia đình, Thể thao và Du lịch.

Thực hiện Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam. Qua thời gian triển khai thực hiện, các nhiệm vụ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đều được thực hiện đầy đủ, không có sự chông chéo về chức năng, nhiệm vụ.

Tuy nhiên, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới hiện nay, căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án thực trạng và giải pháp sắp xếp tổ chức,

bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. Với mục tiêu xây dựng tổ chức, bộ máy theo hướng gọn, hoạt động hiệu quả phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch, việc kiện toàn cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cần thiết, phù hợp và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP;

- Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

- Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án thực trạng và giải pháp sắp xếp tổ chức, bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ

1. Mục tiêu

a) Việc xây dựng Đề án tổ chức lại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 158/2018/NĐ-CP.

b) Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả và toàn diện quy định tại các nghị định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời thay thế Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam.

c) Sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức đảm bảo tiêu chí thành lập và số lượng cấp phó theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

2. Phạm vi và đối tượng quản lý

Việc xây dựng Đề án được thực hiện trong phạm vi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối tượng là các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Phần II

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Vị trí, chức năng

a) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin) ở địa phương theo quy định của pháp luật; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trụ sở làm việc riêng tại đường Lý Thái Tổ phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Hiện nay Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

1. Biên chế hành chính

Tổng số biên chế của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao năm 2022 là 41 biên chế công chức; 03 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP; 123 biên chế viên chức. Hiện có tổng số 40 công chức và 03 hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Lãnh đạo Sở: Biên chế giao 04 người. Số Lãnh đạo sở hiện có: 03 người (Giám đốc và 02 Phó Giám đốc).

b) Số phòng tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ: 9 phòng, với 37 biên chế công chức, gồm:

- **Văn phòng:** Hiện có 06 công chức, gồm: Chánh Văn phòng, 02 Phó Chánh Văn phòng, 03 chuyên viên và 03 hợp đồng theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP.

- **Phòng Tổ chức - Pháp chế:** Hiện có 03 người, gồm: 01 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên.

- **Phòng Kế hoạch- Tài chính:** Hiện có 04 người, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên.

- **Thanh tra Sở:** Hiện có 04 người, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 02 Thanh tra viên.

- **Phòng Quản lý Văn hóa:** Hiện có 04 người, gồm: Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

- **Phòng Quản lý Di sản văn hóa:** Hiện có 03 người, gồm: 01 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên.

- **Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và Gia đình:** Hiện có 05 người, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

- **Phòng Quản lý Thể dục thể thao:** Hiện có 04 người, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên.

- **Phòng Quản lý Du lịch:** Hiện có 04 người, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên.

c) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: Gồm 05 đơn vị, Với tổng số 114 viên chức hiện có, cụ thể như sau:

- **Bảo tàng tỉnh:** Biên chế giao 14 viên chức, hiện có 14 viên chức, trong đó: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 12 viên chức.

- **Thư viện tỉnh:** Biên chế giao 13, hiện có 13 viên chức, trong đó: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 11 viên chức.

- **Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh:** Biên chế giao 60, hiện có 54 viên chức, trong đó: Giám đốc, 04 Phó Giám đốc và 49 viên chức.

- **Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao:** Biên chế giao 29, hiện có 26 viên chức, trong đó: Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 23 viên chức.

- **Trung tâm Xúc tiến Du lịch:** Biên chế giao 7, hiện có 7 viên chức trong đó: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 05 viên chức.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Tổ chức bộ máy của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được thực hiện theo đúng quy định của Trung ương, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và

của Tỉnh, chức năng, nhiệm vụ được quy định rõ ràng, phát huy được hiệu quả của nguồn lực, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Việc bố trí, sử dụng công chức đảm bảo đúng vị trí việc làm, phát huy được năng lực, sở trường của công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Số lượng biên chế được giao không đủ để sắp xếp các phòng theo tiêu chí của Nghị định 107/2020/NĐ-CP.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THEO THÔNG TƯ 08/2021/TT-BVHTTDL

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL,

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng phương án sắp xếp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở như sau:

I. VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (không bao gồm nội dung quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin); việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

II. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể trong lĩnh vực Văn hóa, Gia đình, Thể dục, thể thao và Du lịch như sau:

1. Về Di sản văn hóa

a) Tổ chức thực hiện quy định, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ở địa phương sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương; cấp phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

c) Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo vệ phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở địa phương;

d) Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh ở địa phương;

đ) Thẩm định, đề nghị phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; tham gia ý kiến thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích tỉnh; tham gia ý kiến đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc đối tượng kiểm kê di tích; thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh ở địa phương có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích và Giấy chứng nhận hành nghề đối với tổ chức hành nghề tu bổ di tích có trụ sở trên địa bàn;

e) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục, trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ, khai quật khẩn cấp; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật ở địa phương; rà soát, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

g) Thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích, bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật ở địa phương;

h) Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ ở địa phương theo quy định của pháp luật; tổ chức đăng ký và quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp chứng chỉ hành nghề đối với chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh, bảo tàng cấp tỉnh và sở hữu tư nhân ở địa phương; cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật đối với cơ sở kinh doanh giám định có trụ sở trên địa bàn; đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu tư nhân ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản;

i) Xác nhận điều kiện đối với việc thành lập bảo tàng cấp tỉnh và điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập ở địa phương;

xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị và hồ sơ xếp hạng bảo tàng hạng II, III đối với bảo tàng cấp tỉnh, bảo tàng ngoài công lập đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức thẩm định việc xếp hạng bảo tàng; góp ý đề nghị phê duyệt dự án trưng bày bảo tàng cấp tỉnh, dự án trưng bày nhà lưu niệm do địa phương quản lý;

k) Kiểm tra, giám sát và phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra cơ sở bồi dưỡng và việc tổ chức thực hiện Chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tại địa phương;

l) Là cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh về: Đặt tên, đổi tên đường, phố, quảng trường, công trình công cộng ở địa phương.

2. Về Nghệ thuật biểu diễn

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan đến các đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Cấp văn bản xác nhận cá nhân Việt Nam dự thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Về Điện ảnh

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động chiếu phim tại rạp, chiếu phim lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội, đối ngoại, phục vụ Nhân dân, phục vụ thiếu nhi và lực lượng vũ trang;

b) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thẩm định kịch bản văn học đối với việc sản xuất phim đặt hàng từ ngân sách nhà nước, Hội đồng Thẩm định phim tỉnh theo quy định của pháp luật về Điện ảnh;

c) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim phóng sự, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim do cơ sở điện ảnh thuộc tỉnh sản xuất hoặc nhập khẩu;

d) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim truyện do cơ sở điện ảnh thuộc tỉnh sản xuất hoặc nhập khẩu theo quy định của pháp luật về Điện ảnh;

đ) Kiểm tra việc phổ biến phim ở rạp, phim chiếu lưu động, phim phát trên các phương tiện khác tại các điểm hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí công cộng;

e) Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định về kinh doanh băng đĩa phim và các hoạt động điện ảnh khác trên địa bàn tỉnh.

4. Về Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

b) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc, cấp, thu hồi giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam, cấp, thu hồi giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm theo quy định của pháp luật;

c) Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ; cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại và do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại; phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh theo quy định của pháp luật;

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tiếp nhận thông báo tổ chức triển lãm, tạm dừng hoạt động triển lãm do tổ chức, cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động mua bán, trưng bày, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại địa phương.

5. Về quyền tác giả, quyền liên quan và công nghiệp văn hóa

a) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân về quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và chế độ nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan ở địa phương;

c) Tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương; tổ chức rà soát, đề xuất hoặc kiến nghị trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp cần thiết phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương.

6. Về Thư viện

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc tiếp nhận xuất bản phẩm tại địa phương của thư viện cấp tỉnh; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chuyển giao các xuất bản phẩm lưu chiếu tại địa phương cho thư viện cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận và có văn bản trả lời đối với thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện của thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện cấp huyện, thư viện đại học, thư viện của tổ chức, cá

nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam có trụ sở trên địa bàn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Hướng dẫn các thư viện ở địa phương xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ, thu hút xây dựng và phát triển mạng lưới thư viện tại địa phương, khuyến khích tổ chức, cá nhân duy trì thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng tại địa phương; hiện đại hóa thư viện; xây dựng cơ chế phối hợp giữa thư viện với cơ quan, tổ chức để phát triển thư viện và văn hóa đọc trên địa bàn.

7. Về Quảng cáo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa phương;

b) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng - rôn; thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo tại địa phương;

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức việc xây dựng, phê duyệt, thực hiện Quy hoạch quảng cáo ngoài trời, báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo tại địa phương;

d) Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo theo quy định của pháp luật.

8. Về Văn hoá quần chúng, Văn hoá dân tộc và Tuyên truyền cổ động

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan đến thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở địa phương theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa tại địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chịu trách nhiệm là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh;

đ) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chính sách văn hóa dân tộc, bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của cộng đồng các dân tộc tại địa phương;

e) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tuyên truyền cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quy hoạch có liên quan đến hệ thống cổ động trực quan tại địa phương;

g) Tổ chức thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động, thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động và các hoạt động văn hóa khác tại địa phương;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nối mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng tại địa phương theo quy định của pháp luật;

i) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

k) Tham mưu, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng tại địa phương;

l) Hướng dẫn tổ chức các lễ hội, quản lý hoạt động lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội.

9. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Về Văn học

a) Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về hoạt động văn học ở địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động văn học ở địa phương theo quy định của pháp luật.

11. Về công tác Gia đình

a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, kiện toàn đội ngũ nhân lực làm công tác gia đình;

c) Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam;

d) Tổ chức thu thập số liệu, xử lý, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

đ) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật;

e) Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; cấp thẻ

nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, thể nhân viên tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Về Thể dục, Thể thao

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan, kế hoạch phát triển thể dục, thể thao ở địa phương sau khi được phê duyệt;

b) Phối hợp với tổ chức xã hội - nghề nghiệp về thể thao tuyên truyền về lợi ích, tác dụng của thể dục, thể thao; vận động mọi người tham gia phát triển phong trào thể dục, thể thao; phổ biến kiến thức, hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với sở thích, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp và tình trạng sức khỏe của người dân;

c) Tổ chức tập huấn chuyên môn đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Xây dựng hệ thống giải thi đấu, kế hoạch thi đấu và chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các cuộc thi đấu thể thao cấp tỉnh;

đ) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các hoạt động thể thao giải trí tại địa phương;

e) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan tạo điều kiện, hướng dẫn người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng quần chúng khác tham gia hoạt động thể dục, thể thao;

g) Tổ chức khai thác, bảo tồn, hướng dẫn tập luyện, biểu diễn và thi đấu các môn thể thao dân tộc, trò chơi vận động dân gian, các phương pháp rèn luyện sức khỏe truyền thống; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan phổ biến các môn thể thao dân tộc ra nước ngoài;

h) Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng tại địa phương;

i) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lực lượng vũ trang và các khu chế xuất, khu công nghiệp tại địa phương;

k) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên; kế hoạch thi đấu các đội tuyển thể thao của tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

l) Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp; phối hợp với các ban, ngành, cơ quan liên quan tổ chức giải thi đấu quốc gia, khu vực và quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền giao và phê duyệt;

m) Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên của tỉnh trong các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

n) Tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động thể thao; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo quy định của pháp luật.

13. Về Du lịch

a) Tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá, phân loại, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, bảo vệ, bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên du lịch của địa phương;

b) Thực hiện các biện pháp để quản lý môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch ở địa phương; tham gia ý kiến đối với các dự án phát triển du lịch trên địa bàn;

c) Nghiên cứu, khảo sát, lựa chọn địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng; đề xuất chính sách hỗ trợ về trang thiết bị cần thiết ban đầu và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ du lịch; hỗ trợ xúc tiến sản phẩm du lịch cộng đồng;

d) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh và điểm du lịch tại địa phương; tổ chức lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận khu du lịch quốc gia và tổ chức công bố sau khi có quyết định công nhận;

đ) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài đặt tại địa phương; tiếp nhận thông báo bằng văn bản của đại lý lữ hành về thời điểm bắt đầu hoạt động kinh doanh, địa điểm kinh doanh, thông tin về doanh nghiệp giao đại lý lữ hành; cấp, cấp lại, cấp đổi, thu hồi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa theo quy định của pháp luật;

e) Thẩm định, công nhận, công bố danh sách cơ sở lưu trú du lịch hạng 01 sao, hạng 02 sao, hạng 03 sao và cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; tổ chức kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ của cơ sở lưu trú du lịch, chất lượng cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; thu hồi quyết định công nhận trong trường hợp cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác không duy trì chất lượng theo tiêu chuẩn đã được công nhận;

g) Tiếp nhận thông báo bằng văn bản của cơ sở lưu trú du lịch trước khi đi vào hoạt động hoặc có sự thay đổi về tên, loại hình, quy mô, địa chỉ thông tin về người đại diện theo pháp luật, cam kết đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch theo quy định của pháp luật;

h) Tiếp nhận thông báo bằng văn bản của tổ chức, cá nhân trực tiếp kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch trước khi bắt đầu kinh doanh và tổ chức kiểm tra, công bố danh

mục tổ chức, cá nhân đáp ứng đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch trên Cổng thông tin điện tử của Sở;

i) Cấp, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa, thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm theo quy định của pháp luật; kiểm tra hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và hoạt động hướng dẫn du lịch trên địa bàn;

k) Xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch của địa phương phù hợp với chiến lược, kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch quốc gia và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

l) Tổ chức các khóa cập nhật kiến thức và cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế.

14. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện đối với các tài năng văn hóa nghệ thuật và thể dục, thể thao ở địa phương.

15. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

III. VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Căn cứ các tiêu chí quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định 120/2020/NĐ-CP và Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù năm 2022, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cơ cấu tổ chức và biên chế như sau:

1. Đối với các phòng tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ

Từ 09 phòng, giảm 02 phòng, còn 07 phòng, cụ thể như sau:

a) Sáp nhập Phòng Tổ chức - Pháp chế vào Văn phòng, lấy tên là Văn phòng, dự kiến sắp xếp 7 biên chế công chức, 03 hợp đồng theo Nghị định số Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, gồm: Chánh Văn phòng, 02 Phó Chánh Văn phòng, 04 chuyên viên, 03 hợp đồng theo Nghị định số Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

b) Sáp nhập Phòng Quản lý Di sản văn hóa vào Phòng Quản lý Văn hóa, lấy tên là Phòng Quản lý Văn hoá, dự kiến sắp xếp 5 biên chế, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

c) Giữ nguyên 05 phòng và điều chuyển, bổ sung biên chế gồm:

- Thanh tra, dự kiến sắp xếp 5 biên chế, gồm: Chánh Thanh tra, 01 Chánh Thanh tra, 03 Thanh tra viên.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính, dự kiến sắp xếp 5 biên chế, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

- Phòng Xây dựng nếp sống văn hoá và Gia đình, giữ nguyên 5 biên chế, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

- Phòng Quản lý Thể dục Thể thao, dự kiến sắp xếp 5 biên chế, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

- Phòng Quản lý Du lịch, dự kiến sắp xếp 5 biên chế, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 chuyên viên.

Số lãnh đạo cấp phòng sau khi sắp xếp lại sẽ dư 01 chức danh phó phòng, dự kiến điều chuyển về phòng Kế hoạch - Tài chính trong năm 2023 (Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính về hưu).

2) Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: Giữ nguyên như hiện nay, cụ thể như sau:

- Bảo tàng tỉnh, biên chế giao 14, hiện có 14 viên chức, gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 12 viên chức.

- Thư viện tỉnh, biên chế giao 13, hiện có 13 viên chức, gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 11 viên chức.

- Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh, biên chế giao 60, hiện có 54 viên chức, gồm: Giám đốc, 04 Phó Giám đốc và 49 viên chức.

- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao, biên chế giao 29, hiện có 26 viên chức, gồm: Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 23 viên chức.

- Trung tâm Xúc tiến Du lịch biên chế giao 7, hiện có 7 viên chức trong đó: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 05 viên chức.

IV. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Lãnh đạo Sở

a) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch được biên chế 04 lãnh đạo Sở, gồm: Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối

với Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, nhà nước về công tác cán bộ và theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ được Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành và theo quy định của pháp luật.

đ) Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc Sở theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

e) Giám đốc, Phó Giám đốc Sở không kiêm chức danh Trưởng của đơn vị cấp dưới có tư cách pháp nhân (trừ trường hợp văn bản có giá trị pháp lý cao hơn quy định khác).

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

a) Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Quản lý Văn hóa;
- Phòng Xây dựng nếp sống văn hoá và Gia đình;
- Phòng Quản lý Thể dục Thể thao;
- Phòng Quản lý Du lịch;

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập

- Bảo tàng tỉnh;
- Thư viện tỉnh;
- Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến Du lịch;
- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao;

Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, hiện nay, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa ban hành các văn bản mới quy định về đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành nên tại thời điểm này, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ nguyên 05 đơn vị sự nghiệp, giữ nguyên cơ cấu bên trong như hiện nay.

3. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm. Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý biên chế công chức, viên chức hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch biên chế trên cơ sở vị

trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và quyết định biên chế công chức, viên chức đảm bảo đủ biên chế công chức, viên chức theo vị trí việc làm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Nhiệm vụ các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

a) Văn phòng: Là tổ chức thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ: Công tác quản lý tổ chức bộ máy, tuyển dụng, biên chế tiền lương, chế độ chính sách, xử lý kỷ luật; xây dựng các đề án, kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; Công tác tổng hợp, thi đua, khen thưởng; công tác văn thư, lưu trữ; thực hiện công tác quản lý tài sản, phương tiện hoạt động, điều hành phương tiện phục vụ lãnh đạo Sở; tổ chức điều hành công tác hành chính, quản trị, hậu cần, bảo vệ an ninh trật tự trong cơ quan; quản lý điều hành hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở; các hoạt động nội vụ của Ngành, thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của khối Văn phòng Sở.

b) Thanh tra: Là tổ chức thuộc Sở, có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ: Công tác pháp chế, xây dựng và thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật của Ngành; Thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành văn hoá, thể thao, du lịch, gia đình trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; giải quyết các khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, công dân liên quan đến hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch, gia đình; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực và xử phạt vi phạm hành chính các vi phạm pháp luật về văn hoá, thể thao, du lịch, gia đình ở địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính: Là tổ chức thuộc Sở, có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ: Công tác quy hoạch, kế hoạch, tài chính đầu tư, chương trình dự án, đề án trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Quản lý các dự án thuộc lĩnh vực; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng dự toán ngân sách hàng năm; hướng dẫn giám sát việc chấp hành nguyên tắc, chế độ chính sách trong hoạt động kinh tế, tài chính của đơn vị trực thuộc; phê duyệt quyết định mua sắm, điều chỉnh, thanh lý, tài sản cho cơ quan; Tổng hợp và phân tích số liệu thống kê các hoạt động của ngành.

d) Phòng Quản lý Văn hoá: Là tổ chức thuộc Sở, có chức năng giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về: Nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm) quyền tác giả và quyền liên quan, thư viện, văn học, văn hóa quần chúng, di sản văn hóa, tuyên truyền cổ động và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hoá; Xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển sự nghiệp văn hoá; xây dựng đời sống văn hoá cơ sở; về quảng cáo ngoài trời, hệ thống cổ động, tượng đài và tranh hoành tráng; quản lý nhà nước về hoạt động biểu diễn nghệ thuật, karaoke, vũ trường, quảng cáo, triển lãm tại địa phương, hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá trên địa bàn tỉnh; Thẩm định, kiểm tra việc sản xuất, phát hành các loại băng, đĩa ca

múa nhạc, sân khấu của tổ chức, cá nhân; thẩm định, cấp phép thể hiện phần mỹ thuật đối với các dự án xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng theo uỷ quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

Quản lý Nhà nước về di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh; Tổ chức thực hiện quy chế, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh sau khi được phê duyệt; (bao gồm di sản văn hoá vật thể và phi vật thể); cấp giấy phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài; Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở địa phương; Thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích; Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục, trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ, khai quật khẩn cấp; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật trên địa bàn tỉnh;

d) Phòng Xây dựng nếp sống văn hoá và Gia đình: Là tổ chức thuộc Sở, có chức năng giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về: Hướng dẫn và tổ chức thực hiện xây dựng phong trào nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; xây dựng gia đình văn hoá; xây dựng làng văn hoá; thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; Tổ chức thực hiện và kiểm tra, tuyên truyền, giáo dục giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam; Tổ chức thu thập, xử lý thông tin, cấp giấy chứng nhận về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; Xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển sự nghiệp văn hoá, gia đình.

e) Phòng Quản lý Thể dục Thể thao: Là tổ chức thuộc Sở, có chức năng giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác quản lý nhà nước về thể dục thể thao cho mọi người, thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp và tổ chức các hoạt động về sự nghiệp thể dục, thể thao; hướng dẫn tổ chức đại hội TDTT các cấp; bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên, công tác viên, trọng tài thể dục thể thao; Xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển sự nghiệp thể dục thể thao.

g) Phòng Quản lý Du lịch: Là tổ chức thuộc Sở, có chức năng giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về Du lịch: Lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch; Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài theo quy định và phân cấp, thể hướng dẫn viên; công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn.

Xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển sự nghiệp du lịch.

h) Bảo tàng tỉnh: Là đơn vị trực thuộc Sở có chức năng, nhiệm vụ: Thăm sát các cuộc thăm dò khảo cổ, khai quật khảo cổ học ở di tích khảo cổ trên địa bàn tỉnh; triển khai nghiên cứu lập hồ sơ di tích cấp tỉnh, cấp quốc gia trình cấp

có thẩm quyền; Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, giới thiệu các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể các hiện vật bảo tàng;

Thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng tỉnh, bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật;

Hướng dẫn theo dõi, giám sát các hoạt động bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử; Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương; Tiếp nhận, bảo quản tài liệu, hiện vật được trao tặng; tổ chức các cuộc trưng bày, triển lãm chuyên đề, tổ chức hướng dẫn, thuyết minh, đón tiếp, phục vụ khách tham quan;

Tổ chức nghiên cứu khoa học về lịch sử văn hóa của tỉnh. Biên tập và xuất bản ấn phẩm giới thiệu truyền thống lịch sử - văn hóa, hiện vật tại Bảo tàng tỉnh; các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh... phục vụ hoạt động tuyên truyền, quảng bá, nghiên cứu, học tập và tham quan;

Thực hiện việc điều chuyển tài liệu, hiện vật, cung cấp bản sao; Hướng dẫn về nghiệp vụ về lĩnh vực bảo tồn, bảo tàng; Thực hiện hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật;

Tổ chức hoạt động dịch vụ, truyền thông phục vụ khách tham quan phù hợp với nhiệm vụ của bảo tàng; Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự, chế độ chính sách, tài chính, tài sản của đơn vị; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

i) Thư viện tỉnh: Là đơn vị trực thuộc Sở có chức năng, nhiệm vụ: Tổ chức công tác phục vụ bạn đọc; Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giới thiệu sách báo, nói chuyện chuyên đề, trưng bày giới thiệu sách báo, tạp chí; Thu thập, tàng trữ, bảo quản vốn tài liệu của địa phương; Hướng dẫn việc đăng ký hoạt động thư viện ở địa phương; cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đối với thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật; Mở rộng sự liên thông giữa thư viện với các thư viện trong và ngoài nước; Hướng dẫn, tư vấn tổ chức thư viện, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thư viện ở địa phương; Xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa thành văn, tài liệu cổ quý hiếm, bộ sưu tập có giá trị đặc biệt của địa phương; các tài nguyên thông tin xuất bản tại địa phương, viết về địa phương hoặc do nhân dân địa phương sáng tạo; Tổ chức các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thư viện theo quy định của pháp luật; Đánh giá hoạt động thư viện, nhu cầu sử dụng tài nguyên thông tin, sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện của người sử dụng; Ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyên đổi số trong hoạt động thư viện; xây dựng tài nguyên thông tin số, tài nguyên thông tin mở, thư viện số theo quy định của pháp luật; Tham gia hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thư viện, các hoạt động của các tổ chức quốc tế về thư viện; xây dựng và tiếp nhận các dự án tài trợ tài nguyên thông tin, trang thiết bị thư viện và dự án đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác thư viện do tổ chức nước ngoài tài trợ theo quy định của

pháp luật; Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự, chế độ chính sách, tài chính, tài sản của đơn vị.

k) Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao: Là đơn vị trực thuộc Sở có chức năng, nhiệm vụ: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên năng khiếu và vận động viên các bộ môn; Quản lý, khai thác thiết chế thể dục thể thao cấp tỉnh phục vụ cho công tác huấn luyện và thi đấu TDTT; Tổ chức huấn luyện, tham mưu các giải thể thao trong nước, khu vực và quốc tế; Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, đề án về thể thao thành tích cao của tỉnh; Phối hợp tổ chức các giải thể thao cấp tỉnh và đăng cai tổ chức các giải thi đấu thể thao quốc gia và quốc tế; Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các Trung tâm văn hóa thể thao các huyện, thị xã, thành phố Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự, chế độ chính sách, tài chính, tài sản của đơn vị.

l) Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh: Là đơn vị trực thuộc Sở có chức năng, nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá chất lượng hoạt động chuyên môn nghiệp vụ đối với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động nhà văn hóa cấp huyện; hoạt động theo lĩnh vực thông tin tuyên truyền, tổ chức sự kiện, hoạt động nhà văn hóa, văn hóa, văn nghệ quần chúng, triển lãm, tổ chức các cuộc thi, liên hoan, hội diễn, các lớp năng khiếu; Nghiên cứu thể nghiệm các mẫu hình nghiệp vụ văn hóa, văn nghệ ở cơ sở; biên soạn các chương trình, tài liệu tập huấn nghiệp vụ, nội dung tuyên truyền cổ động, chương trình biểu diễn văn nghệ quần chúng; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức hoạt động văn hóa nghệ thuật tại trung tâm và lưu động; Tổ chức khảo sát, trao đổi nghiệp vụ, giao lưu văn hóa văn nghệ quần chúng trong toàn quốc; Thực hiện một số dịch vụ văn hóa nghệ thuật, thông tin, quảng cáo; xuất bản Bản tin Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; Xây dựng các chương trình, tiết mục nghệ thuật sân khấu biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của nhân dân địa phương; khôi phục, bảo tồn, phát triển và truyền bá nghệ thuật Chèo; Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghệ sỹ, diễn viên, nhạc công;

Chiếu phim phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân; Tổ chức khai thác cơ sở vật chất tại rạp; Quản lý mạng lưới các rạp, bãi chiếu phim, tổ chức hoạt động kinh doanh băng đĩa;

Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự, chế độ chính sách, tài chính, tài sản của đơn vị.

m) Trung tâm Xúc tiến Du lịch: Là đơn vị trực thuộc Sở có chức năng, nhiệm vụ: Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch Hà Nam; Thu thập, xử lý thông tin phục vụ công tác tuyên truyền quảng bá về du lịch; Tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch, phối hợp tổ chức các sự kiện văn hóa du lịch, hội chợ, triển lãm, hội thảo; Cung ứng các dịch vụ, các

sản phẩm du lịch, hướng dẫn các tuyến, điểm du lịch; Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự, chế độ chính sách, tài chính, tài sản của đơn vị.

5. Nhiệm vụ của Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu

Nhiệm vụ của Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước. Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (gọi chung là người đứng đầu) chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách. Cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu) là người giúp người đứng đầu phụ trách theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho 01 cấp phó điều hành các hoạt động của các phòng, đơn vị. Số lượng cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Giám đốc Sở quyết định theo quy định.

7. Công chức, viên chức, người lao động của Sở

a) Công chức, viên chức, người lao động trong các phòng và đơn vị trực thuộc của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trước thủ trưởng các phòng, đơn vị, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao. Biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các phòng và đơn vị trực thuộc Sở do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định trong tổng biên chế công chức và tổng số lượng người làm việc thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với công chức, viên chức và người lao động trong các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc sở do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Việc bố trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức theo phẩm chất, năng lực, sở trường, bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

8. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm. Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý biên chế công chức, viên chức hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch biên chế được giao trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và quyết định biên chế công chức, viên chức đảm bảo đủ biên chế công chức, viên chức theo vị trí việc làm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU

Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Sở; bố trí, sắp xếp, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức và người lao động đúng theo quy định.

Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao phòng Tổ chức - Pháp chế chủ trì phối hợp với Văn phòng và các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo Sở triển khai thực hiện các bước, đảm bảo theo đúng quy trình quy định hiện hành.

Trên đây là Đề án quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam, trân trọng đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt để đơn vị tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCPC.

GIÁM ĐỐC

Mai Thành Chung